ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHƯỚC MỸ TRUNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2148 /QĐ-UBND	*Phước Mỹ Trung, ngày 22 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt dự án Đường ĐA.07
Địa điểm xây dựng: xã Phước Mỹ Trung, tỉnh Vĩnh Long

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHƯỚC MỸ TRUNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ về việc quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 193/2026/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ, quy định về quyết toán vốn đầu tư dự án;

Căn cứ Quyết định số 2643/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Phước Mỹ Trung về kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 2580/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Phước Mỹ Trung về chủ trương đầu tư dự án Đường ĐA.07;

Căn cứ Quyết định số 2055/QĐ-UBND ngày 03 tháng 9 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Phước Mỹ Trung về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Đường ĐA.07;

Căn cứ Quyết định số 135/QĐ-PKT ngày 26 tháng 02 năm 2026 của Phòng Kinh tế xã Phước Mỹ Trung về việc phê duyệt dự toán chi phí chuẩn bị đầu tư công trình Đường ĐA.07;

Căn cứ Quyết định số 378/QĐ-PKT ngày 18 tháng 5 năm 2026 của phòng Kinh tế xã Phước Mỹ Trung về việc chỉ định đơn vị tư vấn thực hiện gói thầu tư vấn khảo sát và lập Báo cáo Kinh tế kỹ thuật công trình Đường ĐA.07;

Căn cứ Quyết định số 643/QĐ-PKT ngày 28 tháng 7 năm 2026 của Phòng Kinh tế xã Phước Mỹ Trung về việc chỉ định thầu gói thầu tư vấn thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình Đường ĐA.07;

Căn cứ Báo cáo số 58/KQTT-TPBT ngày 07 tháng 9 năm 2026 của Công ty TNHH Tư vấn thiết kế và Thương mại Hoàng Kim về việc Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình Đường ĐA.07;

Căn cứ Công văn số 836/TĐ-PKT ngày 08 tháng 9 năm 2026 của phòng Kinh tế xã Phước Mỹ Trung về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình Đường ĐA.07;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế xã tại Tờ trình số 949/TTr-PKT ngày 21 tháng 9 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Đường ĐA.07 với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Đường ĐA.07.

2. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính của dự án; thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế: Nhóm C, Công trình giao thông, cấp IV, thời hạn sử dụng khoảng 10 năm.

3. Mã định danh: 8174266

4. Địa điểm xây dựng dự án: Xã Phước Mỹ Trung, tỉnh Vĩnh Long.

5. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Phước Mỹ Trung.

6. Chủ đầu tư: Phòng Kinh tế xã Phước Mỹ Trung.

7. Nhà thầu tư vấn khảo sát xây dựng, lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật: Công ty TNHH MTV Tư vấn xây dựng Trí Việt Hưng. Mã số doanh nghiệp: 1301120990.

8. Mục tiêu đầu tư: Hoàn thiện hệ thống giao thông theo quy hoạch, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân đi lại, vận chuyển hàng hóa. Góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

9. Quy mô đầu tư xây dựng:

Tổng chiều dài tuyến đường đầu tư xây dựng 527,15md; Đường giao thông nông thôn cấp B (mặt đường rộng 3,5m; lề đường rộng 0,5m mỗi bên; nền đường rộng 4,5m). Cấp quản lý: Cấp IV. Cấp kỹ thuật: Đường giao thông nông thôn cấp B (khó khăn). Tải trọng thiết kế: Trục đơn 2,5 tấn. Vận tốc thiết kế: 20 Km/h.

a. Phần đường:

Có kết cấu cụ thể như sau:

* Kết cấu áo đường vị trí trên nền đất bờ hiện hữu và đường cũ:

- Nền đất tự nhiên đầm chặt;

- Đắp cát nền đường K≥0,95 Eyc ≥ 25Mpa;

- Trải CPĐD loại I Dmax=37,5mm dày 12cm K≥0,98 Eyc ≥ 47,38Mpa;

- Vải nhựa nilon chống mất nước xi măng;

- Mặt đường BTXM đá 1x2 M.250 (B20) dày 16cm.

* Kết cấu áo đường vị trí lấp mương:

- Cát lấp mương đầm chặt K ≥ 0,85;

- Đắp cát nền đường K≥0,95 Eyc ≥ 25Mpa;

- Vải địa kỹ thuật APT 12 KN/m2;

- Trải CPĐD loại I Dmax=37,5mm dày 12cm K≥0,98 Eyc ≥ 47,38Mpa;

- Vải nhựa nilon chống mất nước xi măng;

- Mặt đường BTXM đá 1x2 M.250 (B20) dày 16cm.

b. Lề đường:

- Tấn lề bằng đất dính rộng 0.5m mỗi bên, K>0.90, dốc ngang 4%;

- Taluy 1:1.50.

c. Phần thoát nước:

- Ống gân xoắn HDPE 2 lớp D400 SN8 đặt nằm trong thể tích cát lấp mương, cao độ đặt ống dự kiến cách đáy mương khoảng 1/3 chiều sâu mương hiện hữu (khi thi công sẽ kết hợp địa phương lần nữa để thực hiện tốt nhất theo nhu cầu sử dụng của người dân);

- Ống PVC d=200mm đặt xuyên qua các bờ mương hiện hữu, cao độ đặt ống dự kiến cách đáy mương khoảng 1/3 chiều sâu mương hiện hữu (khi thi công sẽ kết hợp địa phương lần nữa để thực hiện tốt nhất theo nhu cầu sử dụng của người dân).

d. Phần cọc tiêu biển báo:

Lắp đặt cọc tiêu, biển báo theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41: 2024/BGTVT.

(Lưu ý: Chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan: tất cả cá loại đá sử dụng cho công trình là đá đạt theo tiêu chuẩn quy định (trừ đá đen); tất cả các loại vật liệu khi đưa vào sử dụng cho công trình phải được kiểm soát chặt chẽ theo quy định. Đặc biệt, lưu ý cát vàng đổ bê tông phải được sàng lọc, rửa sạch, loại bỏ cát tạp chất bùn, sét có lẫn trong cát trước khi thi công).

10. Danh mục quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng:

- TCVN 4054:2005 – Đường ô tô – yêu cầu thiết kế.

- TCVN 10380:2014 – Đường giao thông nông thôn – yêu cầu thiết kế.

- TCVN 4447:2012 – Công tác đất – Thi công và nghiệm thu.

- TCVN 9436: 2012 – Nền đường ô tô - Thi công và nghiệm thu.

- TCVN 9115:2019 Kết cấu bêtông và bêtông cốt thép lắp ghép. Thi công và nghiệm thu;

- 22TCN 266-2000 – Quy trình thi công và nghiệm thu cầu cống.

- TCVN 11823:2017 – Tiêu chuẩn quốc gia về thiết kế cầu đường bộ

- TCVN 4453:1995 – Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép toàn khối - Quy phạm thi công và nghiệm thu.

- TCVN 7570: 2006 – Cốt liệu cho bê tông và vữa – Yêu cầu kỹ thuật.

- TCVN 8859:2023 – Lớp móng cấp phối đá dăm trong kết cấu áo đường – Thi công và nghiệm thu.

- TCCS 39:2022/TCĐBVN thiết kế mặt đường BTXM thường có khe nối trong xây dựng công trình giao thông.

- TCCS 40:2022/TCĐBVN thi công và nghiệm thu mặt đường BTXM trong xây dựng công trình giao thông.

- QCVN 41:2024/BGTVT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ;

Cùng các qui trình, qui phạm, tiêu chuẩn ngành khác có liên quan.

11. Tổng mức đầu tư xây dựng; giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng:

Tổng mức đầu tư xây dựng (làm tròn): **2.200.000.000** đồng (*Bằng chữ: Hai tỷ, hai trăm triệu đồng*).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng	:	1.896.789.065	đồng
- Chi phí quản lý dự án	:	57.358.901	đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	:	208.071.316	đồng
- Chi phí khác	:	12.827.343	đồng
- Chi phí dự phòng	:	24.953.376	đồng

12. Tiến độ thực hiện: Năm 2026 - 2027.

13. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án: Sử dụng vốn ngân sách nhà nước.

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Thực hiện theo quy định hiện hành.

15. Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên; phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: không

16. Các nội dung khác: không

Điều 2. Ủy ban nhân dân xã Phước Mỹ Trung giao Phòng Kinh tế xã điều hành công trình, liên hệ với các ngành chức năng liên quan tổ chức triển khai thực hiện và tuân thủ các quy định của pháp luật về quản lý đầu tư và xây dựng hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã, Trưởng phòng Kinh tế xã và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- TT. HĐND xã;
- CT, các PCT. UBND xã;
- Văn phòng HĐND&UBND xã;
- Phòng Kinh tế xã;
- Lưu: VT, Ân.

CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ PHƯỚC MỸ TRUNG T. VĨNH LONG

Nguyễn Văn Ngoạn